

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 05-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tái

Bà Nguyễn Thị Tâm

- **Thư ký phiên toà:** Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 28 tháng 01 năm 1991, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện V, thành phố H1; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D1 và bà Phạm Thị H2; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số: 44/2022/HS-ST ngày 08-9-2022, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Văn H 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 02-8-2023, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 05-12-2022 (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số: 160/2015/HSST ngày 22-9-2015, Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xử phạt Phạm Văn H 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 27-4-2017, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 22-9-2015 (đã được xóa án tích); bị bắt quả tang ngày 26-3-2024; tạm giữ ngày 27-3-2024; tạm giam ngày 02-4-2024; có mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Phạm Văn S2; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Phạm Văn Đ2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 40 phút ngày 26-3-2024, tổ công tác Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng phối hợp cùng Công an xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tiến hành tuần tra tại khu vực cánh đồng Thôn T, xã A, huyện V, thành phố H1, phát hiện một nam giới điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15K1-569.90 có biểu hiện nghi vấn về tội phạm nên đã tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, đối tượng khai nhận tên là Phạm Văn H, tổ công tác thu giữ bên trong cốp xe mô tô của Hải có 01 bộ quần áo mưa, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng (kí hiệu M1) và 01 gói giấy màu trắng kiểm tra bên trong có chứa chất màu trắng đục dạng cục theo Hải khai là Heroine (kí hiệu mẫu M2). Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên cùng 01 xe mô tô.

Ngày 27-3-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H tại Thôn T, xã A, huyện V, thành phố H1 thu giữ 01 đăng ký xe Biển kiểm soát 15K1- 569.90 mang tên Phạm Văn H.

Tại bản kết luận giám định số 370/TB-KTHS ngày 31-3-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng thể hiện: *“Chất bột màu trắng đục của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,08 gam, loại: Heroine. Bơm kim tiêm của mẫu M1 gửi giám định tìm thấy dấu vết ma túy, loại: Heroine, không đủ cơ sở xác định khối lượng chất ma túy”*.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Văn H khai nhận: Chiều ngày 24-3-2024, Hải bắt xe bus ra khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Hải hỏi mua ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng và được người này đưa cho 01 gói màu trắng bên trong có ma túy. Sau đó, Hải bắt xe bus đi về nhà. Đến tối ngày 25-3-2024, Hải ra khu vực cánh đồng Thôn T, xã A, huyện V, thành phố H1 để sử dụng ma túy một mình. Hải chỉ sử dụng một phần ma túy mua được, số ma túy còn lại Hải gói lại trong gói giấy cất trong áo mưa và để vào trong cốp xe cùng bơm kim tiêm. Ngày 26-3-2024, sau khi học lái xe ở quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng đến buổi tối cùng ngày, Hải đi xe mô tô về nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, thu giữ số ma túy Hải cất giấu bên trong áo mưa để ở trong cốp xe.

Tại Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 12-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đào Nguyên Ngọc về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy có dấu niêm phong số 370MT/PC09 đựng vỏ bao gói sau khi giám định; 01 bì giấy có dấu niêm phong số 370MT-A/PC09 đựng bơm kim tiêm sau khi giám định; trả lại bị cáo 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên, đủ cơ sở xác định: Ngày 26-3-2024, tại khu vực cánh đồng Thôn T, xã A, huyện V, thành phố H1, Phạm Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,08 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (như phần căn cước, lý lịch đã nêu) chưa được xóa án tích. Cho nên, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: “a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”*. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; thấy rằng, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thỏa đáng nhằm đảm bảo trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng của vụ án đã thu giữ được xử lý như sau: 01 bì giấy có dấu niêm phong số 370MT/PC09 đựng vỏ bao gói sau khi giám định; 01 bì giấy có dấu niêm phong số 370MT-A/PC09 đựng bơm kim tiêm sau khi giám định là vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 15K1- 569.90 mang tên Phạm Văn H nhưng bị cáo đã bán xe cho ông Phạm Văn S2, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn Thượng Đồng, xã An Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 06-12-2023. Ngày 26-3-2024, bị cáo mượn xe của ông Soạn để đi nhưng ông Soạn không biết bị cáo sử dụng xe vào việc Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô và 01 đăng ký xe Biển kiểm soát 15K1- 569.90 mang tên Phạm Văn H cho ông Phạm Văn S2.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[12] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Phạm Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang 26-3-2024.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy có dấu niêm phong số 370MT/PC09 đựng vỏ bao gói sau khi giám định; 01 bì giấy có dấu niêm phong số 370MT-A/PC09 đựng bơm kim tiêm sau khi giám định; trả lại bị cáo 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-7-2024

giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo (Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hữu Hường